|  |  |
| --- | --- |
| SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  **TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /BC-TTCNTT | *Đà Nẵng, ngày tháng 7 năm 2021* |

**BÁO CÁO TUẦN**

**Kết quả thực hiện công tác tuần 31**

**(22/07/2021 – 28/07/2021)**

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

1. **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**
2. **Chương trình công tác năm 2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Nhiệm vụ** | **Tình hình thực hiện** | **Kết quả so với yêu cầu** | **Đề xuất** |
| 1.1 | Tham mưu UBND thành phố ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn thành phố | 04 của Quyết định số 92/QĐ-STNMT | Đã hoàn thành, UBND ban hành Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 | Thường xuyên |  |
| 1.2 | Tổ chức công bố công khai cổng thông tin đất đai, chia sẻ thông tin và khai thác có hiệu quả “Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013-2018 định hướng 2020”; tiếp tục cập nhật hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đảm bảo chặt chẽ, phù hợp tình hình thực tế phát triển của thành phố. | 05 của Quyết định số 92/QĐ-STNMT | Trung tâm đã tham mưu văn bản thông cáo báo chí thay cho việc tham mưu kế hoạch tổ chức buổi công bố Cổng thông tin đất đai vì tình hình dịch bệnh. | Thường xuyên |  |
| 1.3 | Hoàn thành việc tích hợp, đồng bộ các phần mềm giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai: ViLIS và Một cửa điện tử thành phố. Triển khai hiệu quả các phần mềm, ứng dụng quản lý cơ sở dữ liệu đất đai, đảm bảo tính thực chất trong khai thác, sử dụng, góp phần cải cách thủ tục hành chính. | 15 của Quyết định số 92/QĐ-STNMT | Đã thể hiện ở mục 5.3, phần “Nâng cấp tích hợp hệ thống Một cửa điện tử với phần mềm VILIS” của báo cáo | Thường xuyên |  |

**2. Kế hoạch Cải cách hành chính (theo nhiệm vụ được giao)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Nhiệm vụ** | **Tình hình thực hiện** | **Ghi chú** |
| 1 | Rà soát, tham mưu ban hành Bộ thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được phân công | Phối hợp rà soát, tham mưu Sở trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Bộ thủ tục hành chính theo quy định. | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 2 | Nâng cao hiệu quả thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, đảm bảo đạt tỷ lệ:  - 50% số TTHC trở lên có phát sinh hồ sơ (trừ các hồ sơ được tiếp nhận thông qua dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4)  - 20% số hồ sơ TTHC trở lên được tiếp nhận (trừ hồ sơ được tiếp nhận qua DCV TT mức 3, 4).  - 20% số hồ sơ TTHC trở lên được trả kết quả giải quyết (trừ hồ sơ được tiếp nhận qua DCV TT mức 3, 4). | 1. Tiếp tục đăng ký đăng ký thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  2. Đề xuất giải pháp để  đẩy mạnh việc tiếp hận  hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích để đạt tỷ lệ quy định.  3. Triển khai thực hiện các giải pháp đã được phê duyệt. | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 3 | Rà soát TTHC áp dụng tại UBND quận, huyện và UBND phường, xã trên địa bàn thành phố. | 1. Rà soát TTHC thuộc  thẩm quyền giải quyết của UBND quận, huyện; phường, xã (lĩnh vực chuyên ngành Sở quản lý)  2. Dự thảo các TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có)  3. Gửi Sở Nội vụ tổng hợp | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 4 | Đảm bảo 100% bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng quy định và cập nhật kịp thời | 1. Thực hiện niêm yết TTHC tại các đơn vị;  2. Cập nhật kịp thời, đầy đủ trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính do Chủ tịch UBND thành phố quyết định công bố trên website Sở | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 5 | Tiếp tục đổi mới hình thức công khai thủ tục hành chính, nghiên cứu hình thức sơ đồ hóa quy trình các bước TTHC đơn giản, dễ hiểu đối với lĩnh vực đất đai | 1. Báo cáo tình hình thực hiện và nội dung thực hiện sơ đồ hóa các thủ tục hành chính.  2. Các đơn vị đề xuất nội dung thực hiện đổi mới để xin ý kiến chỉ đạo, tham mưu ban hành. | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 6 | Rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa đảm bảo tỷ lệ 10% thủ tục hành chính áp dụng tại cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố so với năm 2020 | 1. Văn bản rà soát các Thủ tục hành chính có thể đơn giản hóa.  2. Tổng hợp, báo cáo đề  xuất UBND thành phố kiến nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt kiến nghị. | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 7 | Nâng cao chất lượng khảo sát mức độ hài lòng của người dân về cung ứng dịch vụ hành chính công của các cơ quan nhà nước: Thực hiện khảo sát trực tuyến đảm bảo số lượng theo quy định tại Quyết định số 5489/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2016 quy định về khung khảo sát mức độ hài lòng và kết quả đánh giá của tổ chức, công dân đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn thành phố | Ứng dụng sáng kiến quét mã QR và các giải pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện đánh giá; theo dõi, báo cáo kết quả số lượng phiếu khảo sát theo từng tháng. | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 8 | Công bố tình trạng giải quyết thủ tục hành chính | 1. Tổng hợp trước ngày 02 hàng tháng kết quả tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính của Sở; Văn phòng ĐKĐĐ.  2. Công bố tình hình thực hiện thực hiện tình trạng giải quyết thủ tục hành chính định kỳ hàng tháng trên website của Sở trong khoảng thời gian từ ngày 02 đến ngày 05 hàng tháng | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 9 | Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả qua hệ thống camera, đảm bảo 100% camera bộ phận tiếp nhận kết nối vào mạng MAN thành phố | Báo cáo tình hình thực hiện định kỳ | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 10 | Chỉ đạo điều hành và tuyên truyền về CCHC | | | |
| 10.1 | Tăng cường các giải pháp tuyên truyền đã được chỉ đạo tại văn bản số 2596/STNMTVP ngày 29/6/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường. | Triển khai tại đơn vị được phân công hoặc tham mưu Sở tổ chức thực hiện | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 10.2 | Phối hợp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ lĩnh vực đất đai, đặc biệt là hồ sơ phức tạp như cấp giấy chứng nhận lần đầu. Có văn bản phê bình, xử lý trách nhiệm người đứng đầu Chi nhánh khi để xảy ra hồ sơ trễ hẹn hoặc hồ sơ tồn đọng kéo dài, tiếp nhận nhiều lần trên thực tế | Tổ chức thanh, kiểm tra đột xuất tại đơn vị | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 11 | Cải cách thể chế hành chính | | | |
|  | Phối hợp tăng cường thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giải quyết TTHC về đất đai trên địa bàn thành phố theo QĐ số 3561/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 | Tổ chức thực hiện, trường hợp vướng mắc có phản hồi và báo cáo Sở TN&MT | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 12 | Cải cách thủ tục hành chính | | | |
|  | Tổ chức hướng dẫn cụ thể từng thủ tục để công dân dễ dàng thao tác nộp hồ sơ trực tuyến | Đề xuất, lựa chọn từ 02 - 03 thủ tục hành chính có cách thức thực hiện tương đối phức tạp và được giao dịch nhiều, khẩn trương xây dựng hướng dẫn cụ thể từng thủ tục để công dân dễ dàng thao tác nộp hồ sơ trực tuyến, hoàn thành gửi về Sở (qua Trung tâm CNTT TN&MT) để ban hành. Từ tháng 7/2021, định kỳ hàng tháng các đơn vị tiếp tục xây dựng các hướng dẫn cụ thể để tiếp tục ban hành, phấn đấu đến tháng 12/2021 hoàn thành 100% các thủ tục do đơn vị thực hiện | Đang thực hiện | Thường xuyên |
| 13 | Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong CCHC | | | |
|  | Phối hợp tiếp tục triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, trả kết quả trên phần mềm một cửa điện tử dùng chung của Thành phố và Phần mềm Villis | Báo cáo định kỳ | Đang thực hiện | Thường xuyên |

**3. Tình hình thực hiện một số nhiệm vụ chưa hoàn thành theo thông báo số 12/TB-STNMT ngày 18/01/2021 về kết luận của giám đốc Sở tại hội nghị tổng kết công tác năm 2020, triển khai nhiệm vụ năm 2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Nhiệm vụ** | **Tình hình thực hiện** | **Ghi chú** |
| 1 | Thực hiện nâng cao dịch vụ công trực tuyến của Sở đảm bảo chỉ tiêu giải quyết 60% thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức 4 theo yêu cầu của UBND thành phố | Nhiệm vụ theo thông báo số 125/TB-STNMT ngày 03/06/2021 | Thường xuyên |  |
| 2 | Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tích hợp, đồng bộ các phần mềm xử lý hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai: VILIS và Một cửa điện tử trong quý 1/2021 để sớm đưa vào thực hiện; | Nhiệm vụ theo thông báo số 12/TB-STNMT ngày 18/01/2021 | Đã thể hiện tại mục 5.3, phần “Nâng cấp tích hợp hệ thống Một cửa điện tử với phần mềm VILIS” của báo cáo. |  |
| 3 | Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Thông báo số 338/TB-STNMT ngày 16/12/2020 về Kết luận của Phó GĐ Sở - Nguyễn Quang Vinh tại cuộc họp liên quan tiến độ thực hiện gói thầu Dự án “Xây dựng hệ thống cổng thông tin dữ liệu đất đai thuộc Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và CSDL quản lý đất đai thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013 - 2018, định hướng đến 2020”, gửi về Sở trước ngày 25/01/2021 để xem xét, chỉ đạo thực hiện; | Nhiệm vụ theo thông báo số 12/TB-STNMT ngày 18/01/2021 | - Đối với tình hình triển khai một số nội dung khác tại TB 338/TB-STNMT ngày 16/12/2020  + Đã tham mưu quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin dữ liệu Tài nguyên và Môi trường; khai thác và sử dụng CSDL Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và đã được UBND phê duyệt tại QĐ số 11/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021  + Hoàn thành việc xây dựng đề cương quy chế quản lý, vận hành, khai thác, chia sẻ và cung cấp thông tin, CSDL đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng |  |

**4. Tình hình thực hiện nhiệm vụ theo thông báo số 66/TB-STNMT ngày 12/04/2021 về kết luận của giám đốc Sở tại hội nghị sơ kết quý I và triển khai nhiệm vụ quý II năm 2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Nhiệm vụ** | **Tình hình thực hiện** | **Ghi chú** |
| 1 | Tổng hợp các dự án công nghệ thông tin trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường còn vướng mắc, triển khai chậm tiến độ; báo cáo cụ thể để Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo thực hiện. | Nhiệm vụ theo thông báo số 66/TB-STNMT ngày 12/04/2021 | Đang thực hiện | -Ngày 5/8/2020 Trung tâm có văn bản số 478/TTCNTT-PTCN đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có ý kiến đối với dự thảo Khung kiến trúc.  - Ngày 28/8/2020 Trung tâm tiếp tục tham mưu văn bản số 3268/STNMT-TTCNTT để lấy ý kiến các Sở, ban ngành.  - Sau khi tổng hợp và sửa đổi theo ý kiến của các đơn vị, ngày 03/12/2020 Trung tâm đã tham mưu Sở tờ trình số 760/TTr-STNMT trình UBND thành phố về việc ban hành Khung kiến trúc.  - Ngày 05/4/2021 Trung tâm đã tham mưu tờ trình số 183/TTr-STNMT đề nghị ban hành Khung kiến trúc.  - Ngày 20/5/2021, Văn phòng UBND thành phố có phiếu chuyển số 1506/PC-VP về tờ trình 183/TTrSTNMT của Sở TNMT gửi Sở TTTT có ý kiến. - Ngày 04/6/2021, Sở TTTT có ý kiến phản hồi tại công văn bản số 1534/STTTTCNTT.  - TTCNTT TN&MT đã hoàn thiện theo góp ý của sở TTTT và đã tham mưu Công văn số 2562/STNMT-TTCNTT ngày 28/6/2021 để tiếp túc lấy ý kiến của Sở TTTT. |
| 2 | Hoàn thành nâng cấp, liên thông giữa phần mềm tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính một cửa điện tử và phần mềm ViLIS trong tháng 4/2021. | Đã thể hiện tại mục 5.3, phần “Nâng cấp tích hợp hệ thống Một cửa điện tử với phần mềm VILIS” của báo cáo. |  |
| 3 | Tham mưu Sở tổ chức công bố Cổng thông tin đất đai, chia sẻ thông tin và khai thác có hiệu quả “Dự án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2013- 2018 định hướng 2020” phù hợp với tình hình thực tế trong công tác quản lý nhà nước về đất đai trong giai đoạn hiện nay. | Đã thể hiện tại mục 1.2, phần “Chương trình công tác năm 2021” của báo cáo |  |

**6. Ứng dụng công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đơn vị** | **Số liệu** | **Ghi chú** |
| 5.1 | **Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (QLVBĐH)** | | |
| *Tỷ lệ văn bản đi có kết nối với văn bản đến hoặc công việc tạo mới trên hệ thống QLVBĐH/ Tổng số văn bản đi* | | |
| Sở Tài nguyên và Môi trường | (120 + 61) / 181 = **100%** | Theo số liệu thống kê trên hệ thống egov từ ngày 22/07/2021 đến ngày 28/07/2021. |
| Chi cục Quản lý đất đai | (8 + 4) / 12 = **100%** |
| Chi cục Bảo vệ Môi trường | (10 + 7) / 17 = **100%** |
| Chi cục Biển và Hải đảo | (5 + 1) / 6 = **100%** |
| Văn phòng Đăng ký đất đai | (104 + 176) / 345 = **81.16%** |
| Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường | (13 + 16) / 29 = **100%** |
| Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường | (4 + 8) / 12 = **100%** |
| Trung tâm Phát triển quỹ đất | (15 + 25) / 40 = **100%** |
| 5.2 | **Ứng dụng chữ ký số** | | |
| *5.2.1. Văn bản đi khi ban hành trên Hệ thống QLVBĐH có chữ ký số của Lãnh đạo cơ quan và chữ ký số cơ quan* | | |
| Sở Tài nguyên và Môi trường | **100%** | Kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản |
| Chi cục Quản lý đất đai | **100%** | Kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản |
| Chi cục Bảo vệ Môi trường | **100%** | Kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản |
| Chi cục Biển và Hải đảo | **100%** | Kiểm tra 06 văn bản |
| Văn phòng Đăng ký đất đai | **100%** | Kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản |
| Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường | **100%** | Kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản |
| Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường | **100%** | Kiểm tra 07 văn bản |
| Trung tâm Phát triển quỹ đất | **100%** | Kiểm tra ngẫu nhiên 10 văn bản |
| *5.2.2. Thực hiện chữ ký số đúng quy định* | | |
| Sở Tài nguyên và Môi trường | **100%** | Kiểm tra 10 văn bản như mục 5.2.1 |
| Chi cục Quản lý đất đai | **100%** | Kiểm tra 10 văn bản như mục 5.2.1 |
| Chi cục Bảo vệ Môi trường | **100%** | Kiểm tra 10 văn bản như mục 5.2.1 |
| Chi cục Biển và Hải đảo | **100%** | Kiểm tra 06 văn bản như mục 5.2.1 |
| Văn phòng Đăng ký đất đai | **100%** | Kiểm tra 10 văn bản như mục 5.2.1 |
| Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường | **100%** | Kiểm tra 10 văn bản như mục 5.2.1 |
| Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường | **100%** | Kiểm tra 07 văn bản như mục 5.2.1 |
| Trung tâm Phát triển quỹ đất | **100%** | Kiểm tra 10 văn bản như mục 5.2.1 |
| 5.3 | **Triển khai Chương trình UDCNTT 2021** | | |
| Triển khai bản đồ nền GIS dùng chung toàn thành phố cho ứng dụng chuyên ngành | | Đang thực hiện |
| Nâng cấp tích hợp hệ thống Một cửa điện tử với phần mềm VILIS | | - Trung tâm đã phối hợp cung cấp máy chủ, hệ thống phần mềm ViLIS và bộ CSDL giả lập để Sở thông tin và Truyền thông tiến hành xây dựng các API và các ứng dụng webservice.  - Đã tổ chức họp kỹ thuật thảo luận vướng mắc trong việc tích hợp 02 phần mềm MCĐT, Vilis và có văn bản đề nghị Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông sớm hoàn thành việc tích hợp phần mềm Vilis *(Công văn số 37/TTCNTT-PTCN ngày 19/03/2021)*  *-* Đã hoàn thiện đề cương và dự toán chi tiết trình Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định tại Tờ trình số 297/TTr-STNMT ngày 15/5/2021.  - Đã thực hiện kiểm thử, lấy ý kiến của Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh tại văn bản số 78/TTCNTT-PTCN ngày 20/5/2021  - Hiện đang thực hiện chỉnh sửa theo góp ý của các đơn vị trước khi triển khai chính thức. |
| Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 tại Sở Tài nguyên và Môi trường | | - Đã hoàn thành dự thảo và gửi các đơn vị có ý kiến góp ý tại công văn số 36/TTCNTT-PTCN ngày 19/03/2021 của Trung tâm CNTT TN&MT. Thời hạn góp ý đến hết ngày 23/3/2021.  - Đã hoàn chỉnh dự thảo sau góp ý và được phê duyệt tại Kế hoạch số 30/KH-STNMT ngày 26/05/2021. |

**5.4. Tình hình xử lý hồ sơ trên hệ thống Một cửa điện tử (từ ngày 22/07/2021 đến ngày 28/07/2021)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đơn vị** | **Tổng** | **Tiếp nhận** | **Kỳ trước chuyển qua** | **Hồ sơ đã giải quyết** | | | | **Hồ sơ đang giải quyết** | | | | **CD rút hồ sơ** | **Hồ sơ trả lại** |
| **Tổng** | **Sớm** | **Đúng** | **Trễ** | **Tổng** | **Chưa đến hạn** | | **Quá hạn** |
| Sở Tài nguyên và Môi trường |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi cục Biển và Hải đảo |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi cục Bảo vệ Môi trường |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi cục Quản lý đất đai |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Văn phòng Đăng ký đất đai |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Quận Hải Châu |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Quận Thanh Khê |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Quận Liên Chiểu |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Quận Sơn Trà |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Quận Ngũ Hành Sơn |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Quận Cẩm Lệ |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| Chi nhánh Huyện Hòa Vang |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |  |
| **TỔNG CỘNG** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  |  |

**5.5. Tình hình gửi thông báo thuế cho công dân qua email và số điện thoại (từ ngày 22/07/2021 đến ngày 28/07/2021)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đơn vị** | **Tổng số thông báo thuế** | **Số lượng mail đã gửi** | **Số lượng SMS Đã gửi** |
| Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Hòa Vang |  |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Cẩm Lệ |  |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Hải Châu |  |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Liên Chiểu |  |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Ngũ Hành Sơn |  |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Sơn Trà |  |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Thanh Khê |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |  |

**5.6. Tình hình triển khai mã hồ sơ theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP phục vụ thanh toán NVTC đất đai qua cổng DVC Quốc gia (từ ngày 22/07/2021 đến ngày 28/07/2021)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đơn vị** | **Tổng số hồ sơ chuyển thuế** | **Số hồ sơ đã triển khai mã hồ sơ theo NĐ61** |
| Chi nhánh VPĐK đất đai huyện Hòa Vang |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Cẩm Lệ |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Hải Châu |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Liên Chiểu |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Ngũ Hành Sơn |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Sơn Trà |  |  |
| Chi nhánh VPĐK đất đai quận Thanh Khê |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |

**6. Nhiệm vụ thường xuyên của Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường**

6.1. Công tác Công nghệ thông tin

- Vận hành, đảm bảo việc hoạt động thông suốt của các hệ thống máy chủ bao gồm: Máy chủ vận hành phần mềm ViLIS theo mô hình cơ sở dữ liệu tập trung; máy chủ chạy firewall của Trung tâm Công nghệ thông tin và của Văn phòng Đăng ký đất đai; máy chủ chạy hệ thống phần mềm VietLIS;

- Đảm bảo được hệ thống các phần mềm ứng dụng VietLIS, ViLIS, được hoạt động ổn định;

- Đảm bảo hệ thống mạng nội bộ của Trung tâm Công nghệ thông tin và Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố;

- Quản trị trang website của Sở Tài nguyên và Môi trường, thực hiện việc đăng tải nội dung cần đăng tải lên website của các đơn vị trực thuộc Sở;

- Quản lý, vận hành hỗ trợ phần mềm hệ thống quản lý Văn bản điều hành và phần mềm một cửa điện tử tại Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Hỗ trợ các đơn vị cấp mới, sử dụng hệ thống email công vụ, một cửa điện tử, chữ ký số;

- Thực hiện đều đặn việc sao lưu cơ sở dữ liệu định kỳ;

- Thực hiện tổ chức quản trị hệ thống máy chủ của Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Vận hành server phục vụ công tác liên thông Thuế của Văn phòng Đăng ký đất đai;

- Vận hành phần mềm quản lý các lô đất kêu gọi đầu tư tại hệ thống server của Trung tâm CNTT;

- Vận hành hệ thống tiếp nhận, quản lý kết quả quan trắc tự động liên tục trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

- Hỗ trợ Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh sử dụng phần mềm ViLIS;

- Hỗ trợ Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh sử dụng hệ thống phần mềm Liên thông thuế;

- Vận hành, hỗ trợ các đơn vị sử dụng hệ thống Chat nội bộ;

- Vận hành hệ thống Cổng thông tin đất đai;

- Tổ chức vận hành cơ sở dữ địa chính của thành phố;

6.2. Công tác lưu trữ và cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai

- Thực hiện cung cấp thông tin đất đai cho công dân, tổ chức: ... hồ sơ.

- Xác nhận, cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai về tình trạng nhà ở, đất ở cho các đối tượng đăng ký mua, thuê, thuê mua, gia hạn thuê nhà ở xã hội: ... trường hợp.

**7. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo**

Tổng hợp tình hình xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo (trích xuất dữ liệu từ phần mềm xử lý đơn, thư): Không

**8. Công tác thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, ngân sách nhà nước**

Không.

**9. Công tác hành chính**

Không.

**II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT XIN CHỈ ĐẠO TẠI CUỘC HỌP GIAO BAN BAN GIÁM ĐỐC SỞ**

Không.

Trên đây là báo cáo tuần 31, Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường Đà Nẵng kính báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Ban GĐ;  - Các phòng;  - Lưu: VT, HC-TH, (Lan). | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Quang Vinh** |